TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: **52** /2021/HSST
Ngày : 16/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông Trần Trọng Thái.

2/ Bà Lê Thị Thu Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST – HS ngày 26/7/2021 đối với bị cáo:

TRẦN MAI P; giới tính: nữ; sinh năm 1994 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: Số 34 Đường N, phường L, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 245/79/31 Đường A, phường C, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông: Trần Vĩnh H; Con bà: Võ Thị Thanh M; Hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2021(có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Võ Thị Thanh M, sinh năm 1973 (có mặt);
Địa chỉ: 34 Đường N, phường L, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, Trần Mai P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59T1 – 513.34 đến trước nhà đường S, Phường Y, quận P thì bị Công an Phường Y, quận P phát hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của P đang mặc 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nylon chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Mai P khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, một người có tài khoản mạng xã hội Zalo tên "X X" nhắn tin cho bị cáo hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 02 chấm ma túy khay. P báo giá cho "X X" 05 viên thuốc lắc là 1.250.000 đồng và 02 chấm ma túy khay là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 3.250.000 đồng. Do "X X" là người quen nên P nói bớt cho 250.000 đồng, còn lại là 3.000.000 đồng. Hai bên hẹn nhau giao dịch tại trước đường S, Phường Y, quận P. Sau đó, P điều khiển xe máy đến hẻm trên đường Đ, Quận T gặp một người thanh niên tên L mua 05 viên thuốc lắc giá 1.000.000 đồng và 02 chấm ma túy khay với giá 1.600.000 dồng. P chạy xe đi giao cho "X X" thì bị bắt giữ như đã nêu trên. P không biết rõ lai lịch cũa "X X" và "L".

Theo kết luận giám định số 2802/KLGĐ – MT ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Mai P, Nguyễn Trung Dũng (Điều tra viên), Châu Ngọc V (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P, bên trong có 05 viên nén màu xanh ký hiệu mẫu m1 và tinh thể không màu trong 02 gói nylon ký hiệu mẫu m2, mẫu m1 là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng là 1,7284g loại MDMA; mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9419g loại Ketamin.

Vật chứng: 01 gói niêm phong có chữ ký giám định viên; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 gói giấy; 01 xe gắn máy hiệu Vision biển số 59T1 – 513.34 (đã trả cho bà Võ Thị Thanh M) và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 39/CT – VKS.PN ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Trần Mai P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng

người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tiêu hủy số ma túy thu giữ; trả lại cho bị cáo 100.000 đồng; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone đã thu giữ của bị cáo P.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Mai P khai nhận: Do nghiện ma túy và cần tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định đi mua bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, một người có tài khoản mạng xã hội Zalo tên "X X" nhắn tin cho bị cáo hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 02 chấm ma túy khay. Bị cáo báo giá 05 viên thuốc lắc là 1.250.000 đồng và 02 chấm ma túy khay là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 3.250.000 đồng. Vì "X X" là người quen nên bị cáo nói bớt cho 250.000 đồng, còn lại là 3.000.000 đồng. Hai bên hẹn nhau giao dịch tại trước số đường S, Phường Y, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo điều khiển xe máy đến hẻm trên đường Đ, Quận T gặp một người thanh niên tên L mua 05 viên thuốc lắc giá 1.000.000 đồng và 02 chấm ma túy khay với giá 1.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đem đi giao cho "X X" thì bị Công an phát hiện bắt giữ vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày.

Theo kết luận giám định số 2802/KLGĐ – MT ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Mai P, Nguyễn Trung Dũng (Điều tra viên), Châu Ngọc V (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường Y, quận P, bên trong có 05 viên nén màu xanh ký hiệu mẫu m1 và tinh thể không màu trong 02 gói nylon ký hiệu mẫu m2, mẫu m1 là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng là 1,7284g loại MDMA; mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9419g loại Ketamin.

Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,7284g, loại MDMA và 0,9419g loại Ketamin.

Trong vụ án này, bị cáo có hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là 1,7284g, loại MDMA và 0,9419g loại Ketamin, nhưng tổng trọng lượng quy đổi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/2/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì chưa đủ theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tang vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy rồi đem về bán lại kiếm lời với tổng khối lượng ma túy như nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng vì để có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân và lợi ích vật chất thu lợi được từ việc buôn bán ma túy nên bị cáo vẫn bất chấp phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, đây là lần đầu phạm tội để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo khai nhận đây là lần đầu tiên bị cáo đi bán ma túy, chưa được hưởng lợi bất kỳ khoản tiền nào. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi chữ "2802/21, có chữ ký GĐV Trần Đình Hải, bên trong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) gói giấy màu trắng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59T1 - 51334 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai xe này bị cáo mượn của mẹ ruột là bà Võ Thị Thanh M để làm P tiện đi lại. Quá trình điều tra bà M khai nhận: chiếc xe bị cáo sử dụng do công an thu giữ là xe do bà đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Vào ngày 26/4/2021 bị cáo P (là con ruột bà) có mượn đi đón con, bà không biết P đã sử dụng để làm P tiện đi mua bán ma túy. Ngày 08/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận đã trả chiếc xe trên cho bà M. Bà M đã nhận lại và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai đây là tiền cá nhân, dùng chi tiêu sinh hoạt hàng ngày. Xét, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai sử dụng dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma túy. Xét, đây là P tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Đối với các đối tượng tên L (là người bán ma túy) và người phụ nữ có tài khoản zalo tên "X X" (là người mua ma túy) của bị cáo, bị cáo đều quen ngoài xã hội, không biết rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Mai P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo TRẦN MAI P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.**

[3]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo TRẦN MAI P.

[4]. Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (môt) gói niêm ghi chữ " 2802/21", có chữ ký GĐV Trần Đình Hải, bên trong chứa ma túy.

+ 01 (một) gói giấy màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số sim điện thoại 0528629160, Imei: 354453060016923.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam ngày 24/5/2021 – tên người nộp Trương Văn Thanh (BL 107))*.

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo TRẦN MAI P phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và bà Mai được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;

- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Thị Mai Thùy